

Công tác giáo dục thể chất cho sinh viên trường Đại học Giao thông Vận tải: thực trạng và giải pháp

Trần Quang Chí
Trường Đại học Giao thông Vận tải

Nghiên cứu này được tài trợ bởi Trường Đại học Giao thông Vận tải trong đề tài mã số T2022-ML-004

Việc nâng cao chất lượng đào tạo nói chung, chất lượng giáo dục thể chất cho sinh viên nói riêng đã, đang được lãnh đạo và cán bộ chuyên môn Trường Đại học Giao thông Vận tải quan tâm. Tuy nhiên, hoạt động giáo dục thể chất trong nhà trường vẫn gặp nhiều khó khăn, bất cập. Điều này đòi hỏi cần phải phân tích thực trạng và có những giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục thể chất cho sinh viên.

1. Mở đầu

Giáo dục thể chất là một quá trình sư phạm nhằm bảo vệ và tăng cường sức khỏe, hoàn thiện thể chất, rèn luyện nhân cách và trang bị những kỹ năng vận động cần thiết cho mỗi cá nhân trong cuộc sống. Thể chất và sự phát triển thể chất là một bộ phận quan trọng của giáo dục sức khỏe. Thể chất phát triển theo qui luật tự nhiên và chịu ảnh hưởng rất lớn của giáo dục. Trong đó giáo dục thể chất đóng vai trò quyết định đến quá trình phát triển thể chất và tăng cường sức khỏe cho con người.

2. Giáo dục thể chất trong các trường Đại học, Cao đẳng ở Việt Nam

Giáo dục thể chất trong các trường Đại học, Cao đẳng có một vị trí và ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với đào tạo đội ngũ trí thức đáp ứng được những yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá nước nhà. Giai đoạn học tập tại các trường Đại học, Cao đẳng của sinh viên là giai đoạn quan trọng giúp cho các em sinh viên trở thành người cán bộ khoa học có đầy đủ sức khoẻ, tri thức phẩm chất đạo đức để hoạt động một cách độc lập và sáng tạo trong chuyên ngành của mình. Trong toàn bộ hệ thống giáo dục toàn diện đó, giáo dục thể chất đóng một vai trò rất to lớn. Thông qua các hoạt động thể dục thể thao sinh viên có thể phát triển cơ thể một cách hài hoà, cân đối, bảo vệ và tăng cường sức khoẻ, nâng cao năng lực làm việc chung và chuyên môn, nhanh chóng thích nghi với những điều kiện học tập và sinh hoạt. Bằng những hoạt động phong phú của mình, giáo dục thể chất còn góp phần quan trọng trong việc rèn luyện và hình thành phát triển cho sinh viên những phẩm chất ý chí như lòng dũng cảm, quyết đoán, tính kiên trì, ý thức tổ chức kỷ luật. Đồng thời tạo nên nếp sống lành mạnh,

tươi vui, đầy lùi và xoá bỏ những hành vi xấu và các tệ nạn tiêu cực của xã hội.

Như vậy mục tiêu của hệ thống giáo dục thể chất trong các trường Đại học, Cao đẳng là đào tạo các cán bộ khoa học kỹ thuật, quản lý kinh tế và văn hoá xã hội có trình độ cao, hoàn thiện về thể chất, phát triển hài hoà về mọi mặt, có năng lực hoạt động chuyên môn độc lập, có tư tưởng và đạo đức tác phong xã hội chủ nghĩa, đáp ứng được yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Để thực hiện tốt mục tiêu đó công tác giáo dục thể chất trong các trường Đại học, Cao đẳng phải giải quyết đồng thời 4 nhiệm vụ cơ bản là:

- Giáo dục đạo đức xã hội chủ nghĩa, rèn luyện tinh thần tập thể, ý thức tổ chức kỷ luật, xây dựng niềm tin, lối sống tích cực lành mạnh, tinh thần tự giác học tập và rèn luyện thân thể, chuẩn bị sẵn sàng phục vụ sản xuất và bảo vệ Tổ quốc.

- Cung cấp cho sinh viên những kiến thức lý luận cơ bản về nội dung và phương pháp luyện tập thể dục thể thao, kỹ năng vận động và kỹ thuật cơ bản một số môn thể thao thích hợp. Trên cơ sở đó, bồi dưỡng khả năng sử dụng các phương tiện nói trên để tự rèn luyện thân thể, tham gia tích cực vào việc tuyên truyền và tổ chức các hoạt động thể dục thể thao ở cơ sở.

- Góp phần duy trì và củng cố sức khoẻ của sinh viên, phát triển cơ thể theo cách cân đối, xây dựng thói quen lành mạnh và khắc phục những thói quen xấu (uống rượu, hút thuốc) trong cuộc sống nhằm sử dụng thời gian vào công việc có ích đạt hiệu quả tốt trong quá trình học tập và đạt những chỉ tiêu thể lực qui định cho từng đối tượng và năm học trên cơ sở tiêu chuẩn rèn luyện thân thể theo lứa tuổi.

- Giáo dục óc thẩm mỹ cho sinh viên và tạo điều kiện để nâng cao trình độ thể lực của sinh viên.

Hoạt động thể dục thể thao trong các trường đại học là một thành phần quan trọng trong việc giáo dục toàn diện cho sinh viên. Để giải quyết các nhiệm vụ giáo dục của hoạt động thể dục thể thao cần quán triệt sự thống nhất của hai mặt:

+ Thứ nhất: Giáo dục thể chất trong trường Đại học, Cao đẳng là một bộ phận hữu cơ của mục tiêu giáo dục toàn diện cho thế hệ trẻ, là phương tiện quan trọng và có hiệu quả để phát triển hài hoà, cân đối cơ thể và các tố chất thể lực của sinh viên.

+ Thứ hai: Giáo dục thể chất trong trường Đại học, Cao đẳng là một quá trình sư phạm, nó có tác dụng tích cực đến phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, tác phong và thẩm mỹ. Nó đóng một vai trò quan trọng trong việc hình thành nhân cách cho người cán bộ khoa học tương lai.

3. Thực trạng công tác giáo dục thể chất cho sinh viên tại trường Đại học Giao thông Vận tải

GDTC có nhiệm vụ phát triển toàn diện các tố chất thể lực, trên cơ sở đó phát triển các năng lực thể chất, hoàn thiện thể hình, củng cố sức khỏe, hoàn thiện các kĩ năng và kĩ xảo vận động cơ bản cho mỗi cá nhân. Chương trình giáo dục thể chất trong các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp có nhiệm vụ trang bị kiến thức, kĩ năng và rèn luyện thể lực cho học sinh, sinh viên.

Trong quá trình đào tạo, Trường Đại học Giao thông Vận tải luôn đảm bảo thực hiện nghiêm túc và hoàn thành đầy đủ nội dung chương trình giáo dục thể chất theo đúng nội dung chương trình được Bộ Giáo dục – Đào tạo quy định. Tuy nhiên, qua đánh giá thực trạng công tác giáo dục thể chất của nhà trường giai đoạn hiện nay cho thấy vẫn còn một số hạn chế nhất định như: Quỹ thời gian dành cho giờ học GDTC chính khóa giảm xuống (4 tín chỉ) quá ít so với nội dung phải giảng dạy nên chất lượng học tập của học viên nhìn chung chưa cao. Nhận thức của sinh viên về tập luyện giáo dục thể chất còn bị xem nhẹ hơn học tập các nội dung khác. Ý thức tích cực, tự giác tham gia các hoạt động ngoại khóa rèn luyện thể chất của sinh viên còn nhiều hạn chế. Hoạt động ngoại khóa chỉ tập trung vào luyện tập các nội dung đơn điệu như cơ tay xà đơn, đi bộ... và chưa dành nhiều thời gian cho các hoạt động ngoại khóa thường xuyên như các câu lạc bộ Bóng chuyền, Bóng rổ, cầu lông... Sự phối hợp trong tổ chức hoạt động ngoại khóa còn nhiều hạn chế như: phương pháp và hình thức tổ chức của các câu lạc bộ hiện vẫn còn đơn điệu, rập khuôn, chưa sử dụng hợp lí cơ sở vật chất hay phương tiện dạy học và chưa phát huy được tính tích cực của sinh viên.

Đội ngũ giáo viên giáo dục thể chất hiện đã tăng cả về số lượng và chất lượng nhưng trước sự tăng nhanh về quy mô đào tạo thì đội ngũ này vẫn chưa

thể đáp ứng yêu cầu thực tế cũng làm ảnh hưởng lớn đối với việc nâng cao chất lượng giảng dạy giáo dục thể chất. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ và các điều kiện đảm bảo cho công tác thể dục thể thao của trường còn thiếu phần nào cũng ảnh hưởng đến chất lượng giờ học giáo dục thể chất chính khóa và cũng như cho các hoạt động ngoại khóa. Gần đây cơ sở vật chất và các công trình thể dục thể thao tuy có được tu bổ, song đều trong tình trạng bắt đầu xuống cấp, rất cần sự đầu tư và nâng cấp đảm bảo việc sử dụng hiệu quả các công trình hiện có. Kinh phí dành cho giáo dục thể chất chính khóa và hoạt động ngoại khóa đều tăng lên theo từng năm nhưng do số lượng sinh viên tăng nhanh nên với lượng kinh phí trên vẫn chưa thể đáp ứng đủ cho nhu cầu thực tiễn đòi hỏi. Mặt khác, việc sử dụng kinh phí còn mang tính dàn trải, chưa có trọng tâm và đúng trọng điểm dẫn đến kết quả sử dụng hiện vẫn chưa đạt hiệu quả cao. Kết quả học tập giáo dục thể chất vẫn duy trì được tỉ lệ học viên đạt điểm mức xếp loại khá là cao nhất. Số sinh viên xếp loại không đạt chiếm tỉ lệ thấp nhất và có sự cải thiện theo xu hướng giảm dần tuy không nhiều. Xuất phát từ thực tiễn không ngừng đổi mới và nâng cao toàn diện chất lượng đào tạo chung của nhà trường, việc đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục thể chất trong Trường Đại học Giao thông Vận tải là cần thiết trong giai đoạn hiện nay nhằm nâng cao toàn diện chất lượng đào tạo tại Trường.

4. Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Giao thông Vận tải

- Tăng thời lượng dành cho giáo dục thể chất chính khóa. Đây là giải pháp được đánh giá cao trong nhóm các giải pháp đưa ra. Việc tăng thêm thời lượng dành cho giáo dục thể chất sẽ đảm bảo việc nâng cao chất lượng các môn học trong giáo dục thể chất, bởi số lượng nhiều môn học được đưa ra nhưng thời lượng thì chưa đủ để sinh viên có thể vừa học lí thuyết vừa thực hành các kỹ thuật động tác cũng như hình thành các kỹ năng kỹ xảo chuyên môn.

- Hoàn thiện cơ sở vật chất và dụng cụ tập luyện. Đối với giáo dục thể chất, việc sử dụng tối ưu các trang thiết bị, dụng cụ tập luyện và các giáo cụ trực quan (xây dựng quy định sử dụng các trang thiết bị, dụng cụ sân bãi, hệ thống giáo cụ trực quan) là hết sức quan trọng. Nếu các trang thiết bị, cơ sở vật chất được chuẩn bị tốt sẽ cho phép sinh viên, giảng viên khai thác trong thời gian học chính và ngoại khóa). Bên cạnh đó, cần nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ cho chính khóa và ngoại khóa: tăng đầu tư cơ sở vật chất, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất kĩ thuật phục vụ hoạt động thể dục thể thao (ưu tiên xây dựng, cải tạo, sửa chữa nâng cấp sân tập, nhà tập, phòng tập thể lực - thể hình, tận dụng tối đa điều kiện hiện có

phục vụ giảng dạy, tập luyện chính - ngoại khóa). Tạo cơ chế chính sách “xã hội hóa” để khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất phục vụ cho thể dục thể thao. Các hoạt động ngoài giờ có thu phí nên ưu tiên cán bộ, viên chức, sinh viên; giao khoán công việc, trách nhiệm, quyền lợi cho cá nhân, tập thể.

- Đa dạng hóa nội dung chương trình giáo dục thể chất chính khóa và hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa có sự hướng dẫn của người có chuyên môn. Để thực hiện giải pháp này, cần tăng cường vai trò của các câu lạc bộ thể dục thể thao bằng cách thành lập, đưa vào hoạt động các câu lạc bộ thể dục thể thao theo hình thức xã hội hoá. Nâng cao chất lượng của các đội tuyển thể thao. Tổ chức thi đấu, kiểm tra, giao hữu thể thao. Định kỳ một năm 1 lần tổ chức giải truyền thống toàn trường (xen kẽ nhau giữa các kì của các môn thể thao). Để tổ chức thi đấu giao hữu thể dục thể thao thì cần tăng cường kinh phí cho các hoạt động thể dục thể thao chính khóa và ngoại khóa.

- Đổi mới phương pháp dạy học và hình thức tổ chức lớp học. Công bố mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra, yêu cầu, nội dung môn học, phương pháp đánh giá kiểm tra. Tăng cường các bài tập thể lực (tăng cường các bài tập thể lực giúp sinh viên phát triển thể lực, nâng cao kết quả học tập môn giáo dục thể chất, rèn luyện tính kỉ luật, đoàn kết, tính tập thể trong sinh hoạt, trong cuộc sống).

- Tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tác dụng của thể dục thể thao. Nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí và tác dụng của giáo dục thể chất, thể dục thể thao trong toàn trường.

- Có chính sách hỗ trợ đào tạo nâng cao trình độ của giảng viên. Cần bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho giảng viên thể dục thể thao, phân công trách nhiệm cho từng nhóm, từng cán bộ giảng dạy, hoàn thành các chức trách nhiệm vụ, phát triển hoạt động thể dục thể thao của nhà Trường, xây dựng cơ chế hỗ trợ giảng viên để họ có động lực học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, động viên các cán sự thể dục tăng cường hỗ trợ các hoạt động thể dục thể thao trong sinh viên.

- Tăng cường phối hợp giữa các phòng chức năng trong việc triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy giáo dục thể chất.

- Tăng cường sự quan tâm của lãnh đạo đối với hoạt động thể dục thể thao, tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị... cho công tác giáo dục thể chất. Ngoài ra, các cấp lãnh đạo nên sắp xếp thời gian ngoài giờ để tham gia tập luyện ít nhất một môn thể thao, làm hình mẫu để khuyến khích cán bộ viên chức cũng như sinh viên tham gia tập luyện thể dục thể thao.

Tài liệu tham khảo

Bộ Giáo dục và Đào tạo (1994), Văn bản chỉ đạo công tác giáo dục thể chất trong nhà trường các cấp.

Lưu Quang Hiệp, Vũ Đức Thu (1989), Nghiên cứu về sự phát triển thể chất sinh viên các trường Đại học, Nxb TĐTT Hà Nội.

Phạm Danh Tồn (1991), Lý luận và phương pháp TĐTT, NXB TĐTT, Hà Nội.

Nâng cao hiệu quả kiểm soát nội bộ chu trình...

Tiếp theo trang 95

báo cáo nhận hàng. Nhân viên nhận hàng phải từ chối nhận hàng nếu hàng giao không đúng với đơn đặt hàng hay hợp đồng đã được phê duyệt.

Kiểm soát nợ phải trả người bán và trả tiền: Việc ghi nhận nợ phải trả và trả tiền được thực hiện khi kế toán nhận được hoá đơn bán hàng của nhà cung cấp. Trọng tâm của việc kiểm soát nợ phải trả tập trung vào việc đảm bảo sự phê duyệt thích hợp cho các khoản phải trả, chi trả đúng hạn cho số lượng hàng thực nhận, theo đúng đơn giá đã thoả thuận.

Để đảm bảo hiệu quả của các thủ tục kiểm soát trên, đơn vị nên tăng cường hoạt động giám sát trong quá trình thực hiện đồng thời nhà quản lý tiến hành so sánh kết quả của hoạt động mua hàng và trả tiền thực tế với dự toán, với kỳ trước hay với các đối thủ khác nhằm có biện pháp giải quyết kịp thời nếu bộ phận mua hàng không đạt được mục tiêu đề ra.

- Hoàn thiện giám sát kiểm soát: Các đơn vị nên đầu tư hoàn thiện hoạt động giám sát nhằm xem xét hoạt động của bộ phận mua hàng và trả tiền có đúng như thiết kế và cần phải điều chỉnh gì cho phù hợp với tình hình hoạt động của đơn vị trong từng giai đoạn.

Tài liệu tham khảo

Nguyễn Thị Phương Hoa (2009), Giáo trình kiểm soát quản lý, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội.

Đỗ Thị Thúy Phương (2016), Giáo trình Kiểm toán báo cáo tài chính, NXB Đại học Thái Nguyên.